

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số 5039/TCHQ-TXNK

V/v phân loại tủ lạnh, tủ đông dùng
trong y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 8 năm 2019

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 01.11/CV ngày 10/11/2018 của Công ty TNHH Thiết bị công nghệ và đầu tư MDC và công văn số 17497/HQHP-TXNK ngày 28/12/2018, số 4430/HQHP-KTSTQ ngày 08/04/2019 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng liên quan đến vướng mắc phân loại các mặt hàng tủ lạnh, tủ đông dùng trong y tế. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị Định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ quy định về quản lý trang thiết bị y tế và Nghị định số 169/2018/NĐ-CP ngày 31/12/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016;

Căn cứ Thông tư số 42/2016/TT-BYT ngày 15/11/2016 của Bộ Y tế quy định việc thừa nhận kết quả phân loại trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Tham khảo TCVN 7828:2016 *Tủ mát, tủ lạnh, tủ đông- Hiệu suất năng lượng*;

1. Mặt hàng tủ lạnh âm sâu để chứa mẫu tế bào (super Freezer), dung môi R-507, dùng trong y tế, dung tích 310L, có nhiệt độ làm lạnh từ -30 độ C đến -40 độ C thì thuộc nhóm 84.18, phân nhóm 8418.40 - *Tủ kết đông, loại cửa trước, dung tích không quá 900 lít*, mã số 8418.40.90 “- - Loại khác”.

2. Mặt hàng Tủ trữ vắc xin (Vaccine refrigerator), dung môi làm lạnh R600a, dung tích 121 lít, duy trì nhiệt độ ở 4 độ C để trữ vaccine, được tổ chức đủ điều kiện phân loại trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị Định số 36/2016/NĐ-CP, Nghị định số 169/2018/NĐ-CP và Thông tư số 42/2016/TT-BYT dẫn trên phân loại là trang thiết bị y tế thì thuộc nhóm 84.18, phân nhóm 8418.50, phân nhóm “- - Loại khác”, mã số: 8418.50.91 “- - - Phù hợp dùng trong y tế, phẫu thuật hoặc phòng thí nghiệm”.

Yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng căn cứ hiệu lực của các văn bản nêu trên để kiểm tra, đối chiếu và xử lý từng trường hợp cụ thể theo đúng quy định.

3. Đối với các mặt hàng nêu tại công văn số 4430/HQHP-KTSTQ ngày 08/04/2019, yêu cầu Cục Hải quan TP. Hải Phòng chỉ đạo kiểm tra, xác định mã số cho hàng hóa nhập khẩu theo đúng quy định tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và hướng dẫn trên.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan TP. Hải Phòng biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST (để biết);
- PTCT Nguyễn Dương Thái (để b/c);
- Cục Kiểm định Hải quan (để p/h);
- Công ty TNHH Thiết bị công nghệ và đầu tư MDC (thay trả lời công văn số 01.11/CV);
- Các Cục Hải quan tỉnh, TP (để t/hiện);
- Lưu: VT, TXNK (My- 3b).

**TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đào Thu Hương